**MÔN: TOÁN – TIẾT 61**

**BÀI 29 : EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ? (Tiết 2)**

**Thời gian thực hiện: Thứ Hai, ngày 2/12/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS ôn tập: đọc – viết, so sánh các số tự nhiên, giá trị chữ số theo vị trí hàng (năng lực tư duy và lập luận toán học)

- HS ôn tập viết số thành tổng theo các hàng. (năng lực giao tiếp toán học)

- HS ôn tập làm tròn số đến hàng trăm nghìn (năng lực mô hình hoá toán học)

- HS ôn tập dãy số và đặc điểm của dãy số tự nhiên. (năng lực tư duy và lập luận toán học)

- HS ôn tập các khả năng xảy ra của một sự kiện và sử dụng các từ có thể, không thể, chắc chắn để diễn tả về khả năng xảy ra của một sự kiện. (năng lực giải quyết vấn đề toán học)

- Vận dụng để giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến tiền Việt Nam. (năng lực giải quyết vấn đề toán học)

- HS ôn luyện được về số tự nhiên và những gì liên quan đến số tự nhiên (năng lực tự chủ, tự học; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực giao tiếp và hợp tác)

- Giáo dục HS phẩm chất chăm chỉ học tập (phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:  Hình ảnh bài Luyện tập 5 và thẻ chấm tròn cho bài Luyện tập 8 (nếu cần).

- HS: Thẻ chấm tròn cho bài Luyện tập 8

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | 1. Mở đầu: a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Trò chơi |
|  | - GV cho HS chơi trò chơi ‘ Gió thổi”- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi |
| 15p | 2. Hoạt động: Luyện tập thực hànha. Mục tiêu: Vận dụng để giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến tiền Việt Namb. Phương pháp, hình thức tổ chức: Thảo luận nhóm |
|  | Bài tập 5:- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài- Gv tổ chức cho HS tìm hiểu đề theo nhóm 4:+ Em cần thực hiện những việc gì?- GV giúp đỡ HS nhận biết yêu cầu của đề bài : Tìm số lớn nhất, tìm số bé nhất- GV cho HS thực hiện bài cá nhân- GV cho 1,2 HS trình bày bài- GV nhận xét- GV hệ thống lại cách so sánh các số tiền Việt Nam. | - HS đọc yêu cầu đề bài- HS thảo luận nhóm 4 để tìm hiểu đề bài+ So sánh, tiền Việt Nam- HS theo dõi- HS làm bài cá nhân, sau đó chia sẻ trong nhóm- HS theo dõi, nhận xét, sửa bài+ Mặt hàng có giá cao nhất là Tủ lạnh giá 17 490 000 đồng+ Mặt hàng có giá thấp nhất là Quạt máy giá 895 000 đồng |
| 12p | 3. Hoạt động : Vận dụng – trải nghiệma. Mục tiêu: + Vận dụng để giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến tiền Việt Nam+ Ôn tập các khả năng xảy ra của một sự kiện và sử dụng các từ có thể, không thể, chắc chắn để diễn tả về khả năng xảy ra của một sự kiện.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … |
|  | Bài 6:- GV gọi HS đọc yêu cầu của bài- Gv cho HS phân tích bài toán:+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì?- GV cho HS nêu các bước tính- GV cho HS thực hiện cá nhân- GV chấm, chữa bài- GV nhận xétBài 7:- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài- Gv tổ chức cho HS tìm hiểu bài theo nhóm đôi- HV cho HS làm bài cá nhân, sau đó chia sẻ trong nhóm- GV cho 1,2 bạn sửa bài trước lớp- GV nhận xétBài 8:- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài- GV cho HS tìm hiểu mẫu, nhận biết :+ Có ba thẻ chấm tròn ở trong hộp+ Không nhìn vào hộp, HS lấy một thẻ, đếm số chấm tròn rồi đặt lại vào hộp- GV tổ chức cho HS thực hiện nhóm 3, mỗi bạn thực hiện 5 lần như yêu cầu bài.- GV cho các nhóm trình bày kết quả, khuyến khích HS giải thích- GV kẻ khung ghi nhận lại- GV cho HS tổng kết- GV nhận xét | - HS đọc yêu cầu đề bài- HS phân tích yêu cầu đề bài+ Chị Hai mua 3kg cam hết 75 000 đồng+ Hỏi mẹ mua 2kg cam cùng loại và 1kg quýt giá 45 000 đồng thì hết bao nhiêu tiền? - HS nêu các bước tính+ Bước 1: Tìm giá tiền của 1kg cam+ Bước 2: Tìm số tiền của 2kg cam+ Bước 3: Tìm số tiền mẹ mua cam và quýt.- HS làm bài tập cá nhân- 1,2 HS trình bày bàiBài giải1kg cam có giá tiền là:75 000 : 3 = 25 000 (đồng)2kg cam có giá tiền là;25 000 x 2 = 50 000 (đồng)Mẹ mua 2kg cam và 1 kg quýt hết số tiền là:50 000 + 45 000 = 95 000 (đồng)Đáp số: 95 000 đồng- HS nhận xét, bổ sung- HS đọc yêu cầu đề bài- HS tìm hiểu bài, nhận biết: Có mấy khả năng xảy ra?- HS làm bài- 1,2 bạn trình bày bài trước lớp+ Chắc chắn ( vì tất cả các thẻ số đều là số tự nhiên)+ Có thể ( vì có một thẻ số lẻ: 492 735)+ Không thể ( vì không có số nào lớn hơn 4 000 000)- HS nhận xét, bổ sung- HS đọc yêu cầu đề - HS lắng nghe- HS thực hiện- HS trình bày và giải thích*Khi lấy một thẻ ra, xảy ra một trong ba khả năng; thẻ lấy ra có thể có 1 hoặc 2 hoặc 3 chấm tròn.**-* HS quan sát- HS tổng kếtCó …. HS lấy được thẻ có một chấm tròn 4 hoặc 5 lần- HS nhận xét, bổ sung |
| 3p | \* Hoạt động nối tiếp: a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau. |
|  | - Dặn dò HS- Nhận xét tiết học |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................